TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/HS-ST
Ngày 12/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Minh và Đặng Công Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/TLST-HS ngày 01/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐXXST-QĐ ngày 29/12/2017 đối với bị cáo:

Trần Đình T; sinh ngày 05/12/1990; sinh quán: thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th và bà Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Bạch Đình Th, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Đình Th, sinh năm 1949 và Bà Lê Thị H, sinh 1947; đều có địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (Bà H có mặt; ông Th vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Bạch Thị V, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1962; Địa chỉ: xóm Đ, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30' ngày 24/6/2013 anh Bạch Đình Th, sinh năm 1965 trú tại tổ dân phố Y thị trấn Hương Khê và anh Nguyễn Ngọc X trú tại xóm Đ, xã P, huyện H đến nhà ông Trần Đình Th ở tổ dân phố X, thị trấn H chơi cờ tướng. Trong lúc chơi cờ tướng anh Th, anh X và ông Th tranh luận, nói to tiếng, gây ồn ào làm cho Trần Đình T (con trai ông Th) đang nằm ở trong phòng không ngủ được, nên T đi ra yêu cầu mọi người không chơi nữa để T nằm ngủ. Anh Th, anh X và ông Trần Đình Th vẫn tiếp tục chơi cờ tranh luận nói to tiếng. Trần Đình T bức xúc nên dậy đi đến chỗ những người chơi cờ, dùng tay xoa quân cờ, hất tung bàn cờ không cho chơi nữa. Anh X đi sang nhà bà Bạch Thị V bên cạnh, còn anh Bạch Đình Th bức xúc nên chửi T. Bà Lê Thị H là mẹ đẻ của T đang ở trong nhà ra can ngăn rồi anh Th đi sang nhà bà V, bà H cũng đi sang nhà bà V xin lỗi anh Th và anh X. Anh Th nói rằng T hỗn láo, không tôn trọng người lớn nên chửi T và có lời nói xúc phạm đến gia đình bà H. Trần Đình T đang nằm trong nhà nghe tiếng anh Th chửi mình và chửi gia đình nên bức xúc, T lấy một con dao mác ở dưới gầm giường đi sang nhà bà Vân đuổi chém anh Th. Anh Th lấy một cái cuốc vét chống đỡ rồi hai người lao vào đánh nhau làm rơi dao và cuốc, hai người tiếp tục vật nhau ngã xuống đất thì được bà H và bà V can ngăn. Bà H đưa T về nhà, T cùng với ông Trần Đình Th sửa cánh cửa nhà bị hỏng. Khoảng 20 phút sau, anh Th cầm con dao mác mà trước đó T mang sang nhà bà V để đánh nhau với anh Th, đi đến ngõ nhà ông Trần Đình Th chửi và thách thức T. Trần Đình T lúc này đang sửa chữa cánh cửa nghe tiếng anh Th chửi thách thức nên cầm rựa mồng đi ra ngõ gặp Th. Hai bên lời qua tiếng lại, lao vào đánh nhau anh Th bị T dùng rựa mồng chém vào cổ tay trái và cẳng tay phải; còn bị cáo T bị anh Th dùng mác chém vào cẳng tay trái, mu bàn tay phải và đầu.

Ông Trần Đình Th, bà H và những người đi đường vào can ngăn, T được đưa đi cấp cứu và điều trại tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê đến ngày 02/7/2013 thì ra viện. Anh Bạch Đình Th được đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê sau đó chuyển Bệnh viện Việt Đức tại Hà Nội, rồi chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh điều trị đến ngày 20/7/2013 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 77/TTPYHT ngày 09/12/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Tĩnh kết luận tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của anh Bạch Đình Th là 16,7%.

Sau khi điều trị ổn định ra viện anh Bạch Đình Th và Trần Đình T đã thỏa thuận với nhau là T phải bồi thường cho Th số tiền 100.000.000đ. Nhưng sau khi nhận đủ số tiền trên, anh Th tiếp tục yêu cầu bồi thường đủ số tiền 200.000.000đ và có đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Trần Đình T.

Tại Bản Cáo trạng số 35/CTr-KSĐT ngày 27/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố bị cáo Trần Đình T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đình T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương. Bị hại anh Bạch Đình Th có đơn gửi Tòa án đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình T về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử áp khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 48 tháng và đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do bức xúc việc anh Th chửi bới, thách thức, nên vào khoảng 15h20’ ngày 24/6/2013 trước cổng nhà ông Trần Đình Th ở tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giữa bị cáo Trần Đình T và anh Bạch Đình Th xảy ra việc xâu ẩu đánh nhau. Bị cáo T đã dùng rựa mồng chém vào cẳng

tay phải, cổ tay trái anh Th. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích thì hành vi của bị cáo gây tổn hại sức khỏe cho ông Bạch Đình Th là 16,7%. Bị cáo dùng rựa mồng dài 65,5cm, phần lưỡi bằng sắt dài 27,5cm gây thương tích cho ông Bạch Đình Th nên thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 có khung hình phạt 02 đến 07 năm tù. Tuy nhiên, theo quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, thì hành vi của bị cáo cấu thành Tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét về nguyên nhân xẩy ra vụ việc có một phần lỗi của bị hại anh Bạch Đình Th là có lời nói xúc phạm đến gia đình bị cáo, cầm dao mác đến ngõ nhà bị cáo thách thức nên xẩy ra việc hai bên lao vào chém nhau và bị cáo T cũng bị anh Th gây thương tích hiện đang được cơ quan điều xử lý trong một vụ án khác.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại; nguyên nhân sự việc xẩy ra cũng một phần do lỗi của bị hại; bố bị cáo là bệnh binh mất sức lao động 61%, do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là có một phần lỗi của bị hại; sự việc xẩy ra tương đối lâu, bị hại đã bãi nại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo tốt, nhất thời phạm tội… Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đó là áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục tại địa phương, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bạch Đình Thuận có đơn rút yêu cầu bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc rựa mồng; 01 cái dao mác không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- *Về tránh nhiệm hình sự:*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Trần Đình T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đình T cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc rựa mồng; 01 cái dao mác (Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê).

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng